

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH XUÂN LỘC
Số: 228...../TB.VPĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Xuân Lộc, ngày 14 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

*V/v Niêm yết hồ sơ trích đo thửa đất do ông Huỳnh Bảo Hòa hiện đang sử dụng
đất tại xã Xuân Thành*

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc ký hợp đồng đo đạc số: XT-73/HĐ-VPĐKĐĐ/2026 với ông Huỳnh Bảo Hòa thường trú tại: xã Xuân Thành, tỉnh Đồng Nai và đang sử dụng đất tại xã Xuân Thành, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 17/3/2026 Kỹ thuật viên đã xuống thực địa đo hiện trạng thửa đất số 196 (196 cũ) tờ bản đồ số 179 (103 xã Suối Cao cũ) theo yêu cầu của ông Huỳnh Bảo Hòa và lập bản mô tả ranh, mốc giới thửa đất để những người sử dụng đất có chung ranh giới thửa đất ký xác nhận vào bản mô tả. Tuy nhiên chủ sử dụng đất liền kề là ông Hoàng Duy Tâm, ông Nguyễn Đăng Châu, bà Nguyễn Thị Thúy Nhi, bà Ngô Thị Huyền, bà Phùng Thị Thanh Hương vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc nên không ký vào bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất. Ranh giới ngoài hiện trạng giữa ông Huỳnh Bảo Hòa với ông Hoàng Duy Tâm, ông Nguyễn Đăng Châu, bà Nguyễn Thị Thúy Nhi, bà Ngô Thị Huyền, bà Phùng Thị Thanh Hương là cây dâm bụt (không thay đổi so với BĐDC) do ông Huỳnh Bảo Hòa xác định trên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được thể hiện bởi cạnh $6-7=117.44m$ (chất liệu mốc 6 là bờ đất, mốc 7 là cọc gỗ)

Căn cứ theo điểm C khoản 3 điều 13 thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

“Trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc hoặc người sử dụng đất liền kề có mặt nhưng không tham gia xác định ranh giới và ranh giới không có tranh chấp thì việc xác định ranh giới và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất do đơn vị đo đạc, các bên liên quan còn lại và người dẫn đạc thực hiện và ký xác nhận; đơn vị đo đạc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thông báo, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và nhà văn hoá thôn (làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự) nơi có đất. Sau 15 ngày kể từ ngày thông báo, niêm yết mà người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không có mặt để ký xác nhận hoặc sau 10 ngày kể từ ngày người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề nhận được bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất mà không ký xác nhận, đồng thời không có văn bản thể hiện việc có tranh chấp ranh giới thửa đất thì đơn vị đo đạc cùng

với Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản về các trường hợp này và ghi rõ “vắng mặt” hoặc lý do cụ thể việc người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không ký xác nhận trong bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất; ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập để đo đạc chi tiết.”

Nay Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đến UBND xã **Xuân Thành** thông báo niêm yết theo quy định. Sau khi kết thúc thời gian niêm yết, đề nghị UBND xã **Xuân Thành** xác nhận tình trạng sử dụng đất của các chủ sử dụng đất liên quan để có cơ sở chỉnh lý bản đồ địa chính (nếu có) và ký phát hành bản vẽ đúng quy định.

Nơi nhận:

- UBND xã Xuân Thành (Phối hợp);
- Lưu.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Anh Tài

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ(THỊ TRẤN).....

Trong thời gian niêm yết thông báo từ ngày...../.....đến/.....năm 202....

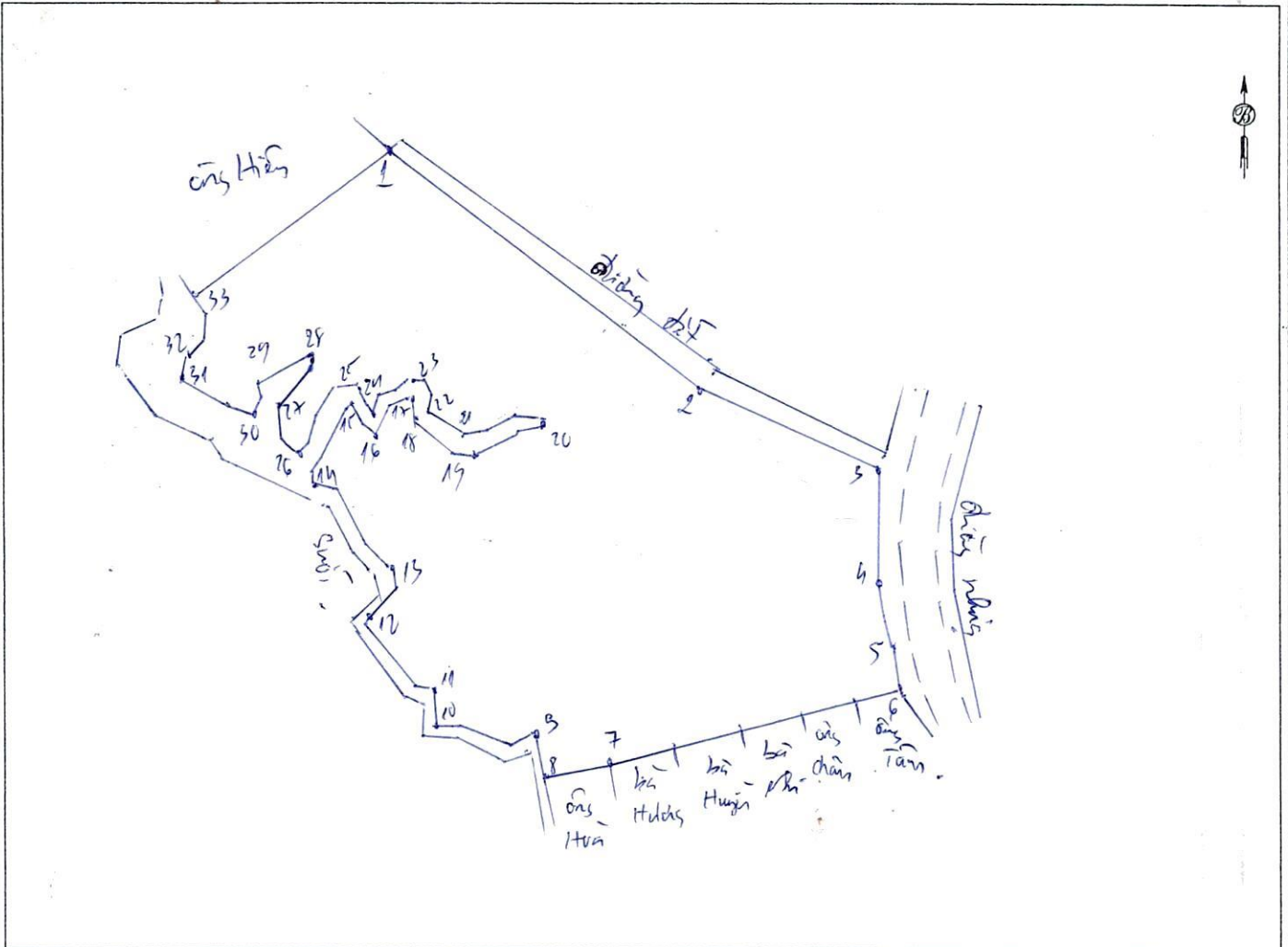
.....
.....
.....

TM UBND Xã(Thị trấn):.....

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày...2...tháng...3...năm 2020, Tổ đo đạc thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - chi nhánh Xuân Lộc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) Huyện Bà Rịa - Vũng Tàu đang sử dụng đất tại thửa đất: 179 tờ bản đồ: 105 xã: Thị trấn Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT:

Từ điểm 1 đến điểm 2, 3, 4, 5, 6 m là bờ đất, mốc 1, 2, 3, 4, 5, 6 là bờ đất.
 Từ điểm 7 đến điểm 8 m là đường thối, mốc 7, 8 là cọc gỗ.
 Từ điểm 8 đến điểm 33 m là bờ đất, mốc 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33 là bờ đất.
 Từ điểm 33 đến điểm 1 m là cũ dân hut, 6-7 m là cũ dân hut.
 Từ điểm 1 đến điểm 2 = 15,22 m, 2-3 = 75,01 m, 3-4 = 45,86 m, 4-5 = 29,48 m, 5-6 = 14,07 m.
 Từ điểm 6 đến điểm 7 = 117,44 m, 7-8 = 25,54 m, 8-9 = 13,89 m, 9-10 = 40,88 m.
 Từ điểm 10 đến điểm 11 = 11,56 m, 11-12 = 40,43 m, 12-13 = 19,95 m, 13-14 = 45,66 m.
 Từ điểm 14 đến điểm 15 = 36,06 m, 15-16 = 14,3 m, 16-17 = 21,18 m, 17-18 = 8,69 m.
 Từ điểm 18 đến điểm 19 = 26,08 m, 19-20 = 26,84 m, 20-21 = 33,95 m, 21-22 = 15,39 m.
 Từ điểm 22 đến điểm 23 = 13,03 m, 23-24 = 21,18 m, 24-25 = 11,67 m, 25-26 = 35,59 m, 26-27 = 21,23 m, 27-28 = 24,12 m, 28-29 = 11,83 m.
 Từ điểm 30 đến điểm 31 = 30,03 m, 31-32 = 11,06 m, 32-33 = 11,33 m, 33-1 = 93,98 m.

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất :⁽¹⁾

[illegible]

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Hình thể, chiều dài cơ thể thay đổi từ 0 và 3000, màu sắc, 74 dạng khác
thay đổi từ 1 đến 1000000.

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đinh Đào Hoa

Người dẫn đầu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đường Thị Tuyết

Đơn vị đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Thanh Lâm